

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 29-8-2019

V/v: “*Tranh chấp ly hôn và nuôi
con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đông Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đồi và ông Nguyễn Kim Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký TAND quận S, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Hải Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 100/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019, về việc: “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2019/QĐXX - ST ngày 01/8/2019; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Thắm H**, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 18 N, tổ 6, phường N, quận S, TP Đà Nẵng. *Có mặt.*

- *Bị đơn:* Ông **Huỳnh Công L**, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 33, tổ 25G, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 31/5/2019 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Lê Thị Thắm H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Huỳnh Công L xây dựng gia đình với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận S, TP Đà Nẵng. Hôn nhân tự nguyện, trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông L ham chơi, thường xuyên về gây sự với vợ con nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình giải quyết nhưng không có kết quả. Do đó, vợ chồng đã ly thân nhau từ đầu năm 2019 đến nay, không ai quan tâm, chăm sóc nhau. Nay tôi xác định tình cảm của tôi đối với ông L không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với chồng là ông Huỳnh Công L.

Về quan hệ con chung: Tôi xác định giữa tôi và ông L có 01 con chung tên Huỳnh Lê Bảo N, sinh ngày 21/01/2016. Ly hôn, tôi có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung. Không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi xác định giữa tôi và ông L không có.

** Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Huỳnh Công L vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 03/6/2019 và quá trình tố tụng tại Tòa án ông Huỳnh Công L trình bày:*

Tôi thống nhất như lời trình bày của bà H về thời gian và điều kiện kết hôn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn cũng một phần là do tôi ham chơi, ít quan tâm đến vợ con nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nay vợ tôi có đơn xin ly hôn tôi, tôi không đồng ý vì tôi vẫn còn tình cảm với vợ, tôi sẽ sửa đổi bản thân.

Do không đồng ý ly hôn nên các vấn đề khác tôi không đề cập đến.

* Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư lý, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Theo đó việc thụ lý vụ án, tổ chức hòa giải, thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng và việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đều thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục quy định của

BLTTDS. Nguyên đơn bà H chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn ông L không tham gia tố tụng đầy đủ tại Tòa án là chưa chấp hành đầy đủ các quy định về pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Xét thấy quan hệ hôn nhân của bà H và ông L đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Thắm H đối với ông Huỳnh Công L.

Về con chung: Hiện nay cháu Ngân đang ở với mẹ, cuộc sống diễn ra bình thường từ trước đến nay. Vì vậy, căn cứ Điều 81 Luật HNGĐ giao con chung Huỳnh Lê Bảo N, sinh ngày 21/01/2016 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà H không yêu cầu ông L cấp dưỡng nên ông L không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà H xác định không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình giữa bà Lê Thị Thắm H và ông Huỳnh Công L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ông Huỳnh Công L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông L.

[2]. Về nội dung vụ án:

Bà Lê Thị Thắm H và ông Huỳnh Công L xây dựng gia đình với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng,

hôn nhân tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Trong quá trình chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo bà H là do ông L ham chơi, thường xuyên về gây sự với vợ con nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình giải quyết nhưng không có kết quả. Do đó, vợ chồng đã ly thân nhau từ đầu năm 2019 đến nay, không ai quan tâm, chăm sóc nhau. Nay bà H xác định tình cảm của bà đối với ông L không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với chồng là ông Huỳnh Công L.

Còn ông L cũng thống nhất hoàn toàn với lời trình bày của bà H về thời gian và điều kiện kết hôn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn cũng một phần là do ông ham chơi, ít quan tâm đến vợ con nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nay bà H có đơn xin ly hôn ông, ông không đồng ý vì ông vẫn còn tình cảm với bà H, ông hứa sẽ sửa đổi bản thân.

Do không đồng ý ly hôn nên các vấn đề khác ông L không đề cập đến.

HĐXX xét yêu cầu đoàn tụ của ông L thì thấy: Ngoài những mâu thuẫn vợ chồng như bà H trình bày, qua xác minh tại địa phương ngày 20/6/2019 thể hiện: Cuối năm 2017, ông L đã chuyển đi nơi khác sinh sống, hiện bà H vẫn đang sống tại tổ 6, phường Nại H và nuôi con nhỏ một mình. HĐXX xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên không chấp nhận yêu cầu đoàn tụ của ông L mà cần vận dụng Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H đối với ông L là thỏa đáng. Còn ông L đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không đến, nên cần vận dụng khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xử lý là phù hợp.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, giữa bà H và ông L có 01 con chung Huỳnh Lê Bảo N, sinh ngày 21/01/2016. Xét thấy, khi cha mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về thể chất và tinh thần. Hiện nay cháu Ngân

đang ở với mẹ, cuộc sống diễn ra bình thường từ trước đến nay, ông L sống không có trách nhiệm, không quan tâm đến con cái và gia đình nên việc giao con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng sẽ tốt hơn cho cháu N về điều kiện vật chất cũng như tinh thần. Do đó, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con chung của bà H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét do bà H không có yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà H xác định vợ chồng không có nên không đề cập đến.

[3]. Về án phí: Bà H phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ - ST theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51; khoản 1 Điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ban hành ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc: "*Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung*" của bà Lê Thị Thắm H đối với ông Huỳnh Công L.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Lê Thị Thắm H được ly hôn ông Huỳnh Công L. *Do chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Thắm H đối với ông Huỳnh Công L nên giấy chứng nhận kết hôn số 28 do UBND phường T cấp ngày 03/12/2015 không còn giá trị pháp lý.*

2. Về con chung: Giao cho bà Lê Thị Thắm H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Huỳnh Lê Bảo N, sinh ngày 21/01/2016 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông L không

cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX không đề cập giải quyết.

4. Án phí HNGĐ-ST 300.000đ bà Lê Thị Thắm H phải chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 7878 ngày 03/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng. Bà H đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- Viện KSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường T, quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Đông Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA